

Số: 59/BC - TrMNHB

Điện Biên Phủ, ngày 12 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học: 2025-2026

(Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDDT, ngày 03/06/2024
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Hoa Ban

2. Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 2, phường Điện Biên Phủ phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ thư điện tử (Email): truongmnhoaban@gmail.com

Cổng thông tin điện tử (Webstie): <https://mnhoaban.dienbienphu.edu.vn/>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

* Sứ mạng:

Nhà trường tin tưởng rằng không có gì quan trọng hơn sự nghiệp nuôi và dạy trẻ. Là những người hoạt động lâu năm trong ngành giáo dục, chúng tôi hiểu rằng độ tuổi từ 1 đến 6 tuổi là khoảng thời gian quan trọng nhất của trẻ thơ, thời điểm mà trí thông minh, sự sáng tạo cũng như sự lớn lên về thể chất của trẻ được phát triển cao nhất.

Nhiệm vụ của nhà trường là mang tới cho các bé mầm non một môi trường giáo dục **An toàn – Thân thiện**, phát triển nhà trường theo mô hình “**Trường mầm non hạnh phúc, an toàn, kỷ cương và lấy trẻ làm trung tâm**” giúp trẻ phát triển toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy, có kỹ năng sống cơ bản và sẵn sàng vào lớp 1 đáp ứng yêu cầu giáo dục liên thông chương trình giáo dục phổ thông.

Sứ mệnh của nhà trường là cung cấp một chương trình nuôi – dạy tâm huyết được xây dựng trên nền tảng văn hóa dân tộc nhằm đào tạo nên một thế hệ trẻ có thể lực khỏe mạnh; có trí tuệ thông minh; có nhân cách hoàn thiện.

Nhà trường chủ động ứng dụng tích hợp các phương thức dạy học của các nước tiên tiến trên thế giới trong quá trình phát triển chương trình giáo dục phù hợp với tình hình của đơn vị như “ứng dụng một phần giáo dục STEAM” và ứng dụng AI vào quản trị nhà trường và giảng dạy hiệu quả.

*** Tầm nhìn:**

Trường Mầm non Hoa Ban luôn giữ vững trường học đạt chuẩn Quốc gia về việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nhằm giúp trẻ phát triển hoàn thiện về đức - trí - thể - mỹ cũng như những kỹ năng sống của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trẻ không ngừng phát triển các mối quan hệ tự nhiên và xã hội xung quanh mình, từ đó kích thích sự tò mò ham thích khám phá, mong muốn tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ, điều này sẽ giúp các bé tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, có khả năng tư duy sáng tạo, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện.

Trường Mầm non Hoa Ban với chất lượng nuôi dạy hoàn hảo, chuẩn mực, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn phường Điện Biên Phủ, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

*** Mục tiêu**

Xây dựng phát triển hệ thống, mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng tạo môi trường xanh, thân thiện, đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ. Đảm bảo duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non (PCGDMN) cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ từ 3 - 5 tuổi. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, phẩm chất, đạo đức tốt, phong cách làm việc tự tin, năng động trong mọi điều kiện. Nhà trường luôn chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ, thực hiện công bằng trong GDMN. Tiếp tục đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục "Lấy trẻ làm trung tâm", mạnh dạn ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến ở một số nước vào giảng dạy. Nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ, phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng nhằm phát triển toàn diện và hình thành kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, chuẩn bị tốt cho trẻ mầm non vào lớp 1. Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng cấp độ 2.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Mầm non Hoa Ban được thành lập năm 1977 và Quyết định đổi tên trường theo Quyết định số 06/QĐ-UB-TC ngày 01 tháng 01 năm 1995 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên). Nhà trường đóng trên địa bàn tổ dân phố 2 phường Điện Biên Phủ, là trường mầm non công lập, trường có tổng diện tích là 1392m², trong đó diện tích phòng học là 546m², diện tích sân chơi là 450m². Gồm 12 phòng học và 2 phòng chức năng cùng với hệ thống trang thiết bị đại đáp ứng cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên của trường nhiệt tình, năng động, sáng tạo, tâm huyết với nghề, có tinh thần

tự lực, tự cường khắc phục khó khăn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng với yêu cầu đổi mới và nhiệm vụ giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Cơ sở, vật chất của nhà trường có tổng số: 12 phòng học, sân chơi có đủ các loại đồ chơi ngoài trời theo danh mục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, sân chơi được láng si măng, đảm bảo yêu cầu vui chơi an toàn cho trẻ. Có bồn hoa, cây cảnh, cây bóng mát, cây ăn quả được cắt tỉa và chăm sóc thường xuyên, đảm bảo cảnh quan môi trường "*Trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm*".

Hơn 48 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Nhà trường được chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng mức độ II theo Quyết định số 2254/QĐ-SGDĐT ngày 7/7/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên. Nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I theo Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên và tiếp tục được công nhận lại tại Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

Năm học 2025-2026 nhà trường đang đề nghị UBND phường công nhận danh hiệu tập thể LĐTT, UBND phường tặng giấy khen.

Năm 2025 chi bộ nhà trường đạt chi bộ trong sạch vững mạnh và vững mạnh tại Quyết định số 243-QĐ/ĐU ngày 23/01/2026 của Đảng bộ phường Điện Biên Phủ về việc xếp loại tập thể, cá nhân đảng viên năm 2025.

Trong năm học vừa qua, nhà trường đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng của trường so với các trường trong địa bàn phường. Qua những thành tích đạt được trường Mầm non Hoa Ban luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành xuất sắc mục tiêu giáo dục đã đề ra tạo tiền đề vững chắc cho những năm tiếp theo.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

Họ và tên: Phạm Thị Lợi; Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Tổ 2 - phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 0916 245 646; Địa chỉ thư điện tử (Email): loimnnbua@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định đổi tên trường

Quyết định số 06/QĐ-UB-TC ngày 01 tháng 01 năm 1995 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên).

b) Quyết định công nhận hội đồng trường:

Thực hiện Luật số 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục; Công văn số 185/SGDĐT-TCCB ngày 19/01/2026 V/v triển khai thực hiện quy định về kết thúc hoạt động

Hội đồng trường theo Luật số 123/2025/QH15. Nhà trường đã thực hiện và hoàn thành các nội dung theo hướng dẫn tại Thông báo số 07/TB-TrMNHB ngày 02/02/2026 của trường Mầm non Hoa Ban về việc thông báo về việc kết thúc hoạt động của Hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027; Báo cáo số 21/BC-TrMNHB ngày 12/02/2026 của trường Mầm non Hoa Ban về kết quả bàn giao hồ sơ hội đồng trường nhiệm kỳ 2022-2027.

Chuyển giao nhiệm vụ: Các quyền hạn và nhiệm vụ trước đây của Hội đồng trường được quy định tại Điều 9 của Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Nghị định quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập sẽ được chuyển giao về cho Hiệu trưởng và tập thể lãnh đạo nhà trường điều hành theo quy định mới.

c) Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:

Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng đều có quyết định bổ nhiệm, điều động của cấp có thẩm quyền là UBND phường ban hành theo quy định.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động:

Xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030; Đề án chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 và định hướng đến năm 2035 theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Nhà trường thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ Trường mầm non quy định: Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ ba tháng tuổi đến 72 tháng tuổi theo Chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

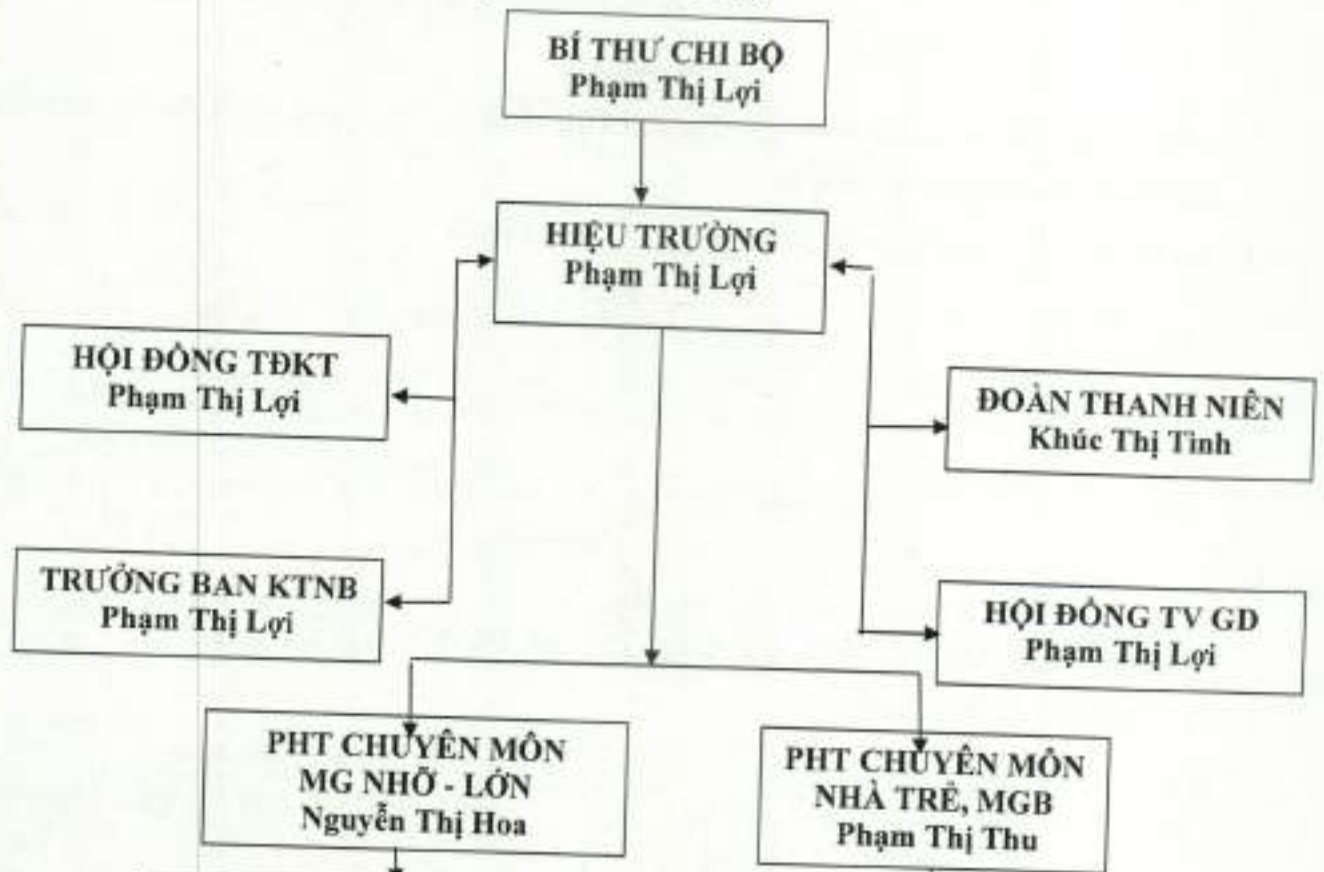
Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật. Xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá hoặc theo yêu cầu tối thiểu đối với vùng đặc biệt khó khăn.

Phối hợp với gia đình trẻ em, tổ chức và cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

Thực hiện kiểm định chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo quy định, thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định.

* Sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường:



TỔ CHUYÊN MÔN NHỎ, LỚN

1. Cao Thu Hà - Tổ trưởng - GV lớp MGL D3
2. Lê Thị Thu Hương - GV lớp MGL D3
3. Khúc Thị Tinh - Giáo viên lớp MG lớn D2
4. Nguyễn Thị Hồng - Giáo viên lớp MG lớn D2
5. Nguyễn Thị Hợp - GV lớp MGL D1
6. Vũ Thị Ngọc Hà - Giáo viên lớp MG lớn D1
7. Lê Thị Bích Lựu - Giáo viên lớp MG nhỏ C1
8. Đỗ Thị Hương - Tổ phó - Giáo viên lớp MGN C1
9. Cà Thị Tâm - Giáo viên lớp MGN C2
10. Vũ Thị Hồng Huệ - Giáo viên lớp MGN C2
11. Bùi Minh Huệ - Giáo viên lớp MGN C3
12. Lò Thị Vui - Giáo viên lớp MGN C3

TỔ CM MG BÉ - NHÀ TRẺ

1. Phạm Thị Diệp - Tổ trưởng - GV nhóm NT 25-36T A1
2. Nguyễn Thị Oanh - GV nhóm NT 25-36T A1
3. Phan Thị Nhung - GV nhóm NT 25-36T A2
4. Vũ Thị Liễm - GV nhóm NT 25-36T A2
5. Nguyễn Thị Sinh - GV nhóm NT 25-36T A3
6. Đậu Thị Bắc - GV nhóm NT 25-36T A3
7. Vũ Thị Huệ - GV lớp MGB B1
8. Đinh Thị Bích Phượng - GV lớp MGB B1
9. Đỗ Thị Nhuận - GV lớp MGB B1
10. Phạm Thị Quyết - GV lớp mẫu giáo bé B2
11. Ngọc Thị Lan - GV lớp MGB B2
12. Nhữ Thị Hà - GV lớp MGB B3
13. Nguyễn Thị Hương - GV lớp MGB B3

TỔ VĂN PHÒNG

1. Nguyễn Thị Hạnh - Tổ trưởng - Kế toán
2. Bùi Xuân Phong - Bảo vệ
3. Lê Minh Phương - Kế Toán
4. Bùi Thanh Truyền - Bảo vệ

e. Họ tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc nhiệm vụ trách nhiệm của lãnh đạo

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Thư điện tử	Địa chỉ nơi làm việc
1	Phạm Thị Lợi	Hiệu trưởng	0916245646	loimnnb@gmail.com	Phòng Hiệu trưởng tầng 2
2	Phạm Thị Thu	Phó hiệu trưởng	0915671085	phamthuhbtp@gmail.com	Phòng Phó Hiệu trưởng tầng 1
3	Nguyễn Thị Hoa	Phó hiệu trưởng	0835729119	Nguyenhoa.mamnon20.10@gmail.com	Phòng Phó Hiệu trưởng tầng 2

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng CBQL, GV, NV

1. Số lượng CBQL, GV, NV								
ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
Tổng số CBQL, GV, NV		32	0	2	21	3	0	2
	Cán bộ quản lý	3	0	1	2	0	0	0
	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0
	Phó hiệu trưởng	2	0	1	1	0	0	0
I	Giáo viên	25	0	1	22	3	0	0
	Nhà trẻ	6	0	0	4	2	0	0
	Mẫu giáo	19	0	1	18	1	0	0
II	Nhân viên	4	0	0	2	0	0	2
	Nhân viên văn thư	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên kế toán	2	0	0	2	0	0	0
	Nhân viên y tế	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên nấu ăn	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên phục vụ	0	0	0	0	0	0	0
	Nhân viên bảo vệ	2	0	0	0	0	0	2
	Thu quỹ	KN	0	0	0	0	0	0

2. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV đạt chuẩn nghề nghiệp

S TT	Nội dung	Năm học 2024-2025				Năm học 2025-2026			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	CĐ
1	Cán bộ quản lý	3	0	0	0	3	0	0	0

	Số lượng	3	0	0	0	3	0	0	0
	Tỷ lệ (%)	100	0	0	0	100	0	0	0
2	Giáo viên	20/23	3/23	0	0	22/25	3/25	0	0
	Số lượng	20/23	3/23	0	0	22/25	3/25	0	0
	Tỷ lệ (%)	86,9	13,0	0	0	88	12	0	0

3. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ (%)	100	100
2	Giáo viên	23	25
	Số lượng	23	25
	Tỷ lệ (%)	100	100
3	Nhân viên	4	4
	Số lượng	4	4
	Tỷ lệ (%)	100	100

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	2.214 m ²	2.214 m ²	
	Điểm trường	0	0	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	6,57m ² /trẻ	6,77m ² /trẻ	12m ²
	Diện tích sân chơi	450m ²	450m ²	
2	Số lượng hạng mục các khối phòng			
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	12	12	
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	12	12	
	Phòng vệ sinh	11	11	
	Phòng ngủ riêng	12	12	
	Nơi ngủ dùng chung với khu sinh hoạt chung	0	0	

	Phòng khác	0	0	
2.2.	Khối phòng phục vụ học tập	2	2	
	Thư viện	0	0	
	Phòng GD thể chất	1	1	
	Phòng đa nghệ thuật	1	1	
	Phòng vi tính	0	0	
	Phòng khác	0	0	
2.3	Khối phòng tổ chức ăn	2	2	
	Nhà bếp	1	1	
	Nhà kho	1	1	
	Phòng khác	0	0	
2.4	Khối phòng hành chính quản trị	8	8	
	Phòng hiệu trưởng	1	1	
	Phòng phó hiệu trưởng	2	2	
	Văn phòng trưởng	1	1	
	Phòng họp	1	1	
	Phòng hành chính quản trị	1	1	
	Phòng bảo vệ	1	1	
	Phòng y tế	1	1	
	Phòng truyền thống	0	0	
	Phòng nhân viên	0	0	
	Phòng khác	0	0	
2.5	Khối công trình công cộng			
	Khu để xe giáo viên	1	1	
	Khu vệ sinh CB, GV, NV	1	1	
	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	12 bộ	12 bộ	
	Số lượng đồ chơi ngoài trời	6	6	
2.6	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác			
	Ti vi	6	6	
	Máy phô tô	1	1	
	Đàn organ	12	12	
	Đầu video/đầu đĩa	2	2	
	Máy vi tính phục vụ văn phòng	7	7	
	Máy tính phục vụ học tập (Phòng kismat)	0	0	

	Bộ thiết bị tăng âm loa đài	1	1	
	Bàn ghế	Bàn học sinh: 135 Ghế học sinh: 345 Bàn giáo viên: 3 Ghế giáo viên: 5	Bàn học sinh: 135 Ghế học sinh: 345 Bàn giáo viên: 3 Ghế giáo viên: 4	
	Bộ máy chiếu	14	14	
	Thiết bị âm thanh trợ giảng	3	3	
	Bộ thiết bị trực tuyến	1	1	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

Kết quả tự đánh giá: Năm 2026 Trường Mầm non Hoa Ban tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: Trong các năm học nhà trường tiếp tục chỉ đạo cải tiến chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá. Lưu trữ hồ sơ, xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao lượng các tiêu chuẩn, rà soát giữ vững các tiêu chí theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành nhằm thực hiện quy trình và đúng tiến độ đánh giá chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục, hiệu quả đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trong thực hiện kế hoạch, các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng giáo dục

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm

- Kết quả đánh giá và công nhận.
- + Tên tổ chức kiểm định: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.
- + Trường được chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng mức độ II tại Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.
- Nhà trường tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài theo từng năm học.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Tổng số lớp	12	12
2	Tổng số trẻ	356	357
3	Số trẻ bình quân/nhóm, lớp	29,6	29,7
4	Số trẻ em học nhóm, lớp ghép	0	0
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	356	357
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	356	357
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	356	357
	Trẻ phát triển cân nặng bình thường	352/356 trẻ, đạt tỷ lệ 98,9%	349/357 trẻ, đạt tỷ lệ 97,8%
	Trẻ SDDTGC nhẹ cân	1/356 chiếm 0,3%	4/357 trẻ chiếm 1,1%
	Trẻ phát triển chiều cao bình thường	354/356 trẻ, đạt tỷ lệ 99,4%	352/357 trẻ, đạt tỷ lệ 98,6%
	Trẻ SDDTTC	2/356 trẻ chiếm 0,6%	5/357 trẻ chiếm 1,4%
	Trẻ thừa cân	3/356 trẻ chiếm 0,8%	0
	Trẻ béo phì	0	4/357 trẻ chiếm 1,1%
7	Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi: Trẻ HTCTMNTNT	96/96 trẻ, đạt 100%	102/102 trẻ, đạt 100%
8	Số trẻ khuyết tật	01	0
9	Số trẻ học chương trình nước ngoài	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2025	Năm 2026 (Từ ngày 01/01 đến 15/6/2026)
1	Các khoản thu phân theo	8.956,115	3.488,721
1.1	Nguồn kinh phí (Ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư).	8.647,00	3.488,721

1.2	Học phí, lệ phí và các khoản Thu khác từ người học.	151,130	0
1.3	Kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài.	157,985	0
1.4	Nguồn thu khác.		0
2	Các khoản chi phân theo	8.956,115	3.488,721
2.1	Chi tiền lương và thu nhập (Lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, CBQL, nhân viên...).	6.581,367	3.454,891
2.2	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (Chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành CSVN, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho HĐ GDĐT, nghiên cứu, phát triển đội ngũ...).	983,770	0
2.3	Chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng...).	468,985	0
2.4	Chi khác	921,993	33,830
3	Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.	0	0
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).	0	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch của nhà trường thực hiện đúng tiến độ và đạt được kết quả cao.

3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Công tác xã hội hóa tại nhà trường quan tâm và thực hiện đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía phụ huynh học sinh. **Cụ thể:**

+ Tiếp nhận bằng hình thức Chuyển khoản 99.788.000 đồng. Trong đó: Số tiền tài trợ từ phụ huynh học sinh: 99.788.000 đồng.

+ Số tiền đóng góp từ các tổ chức, doanh nghiệp: Không.

+ Số tiền đóng góp từ các cá nhân, nhà hảo tâm khác: Không.

+ Tiếp nhận bằng hiện vật/phi vật chất: Không.

- Tiếp nhận từ các nguồn vốn đầu tư của nước ngoài: Không có.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường đang thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục giai đoạn 2022 -2025.

Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường thực hiện ký số và các hồ sơ trên phần mềm chữ số của Vnedu.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như phần mềm Misa, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm phổ cập, phần mềm temis, phần mềm CCVC...

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý văn bản.

Khai thác hiệu quả phần mềm Edu trong quản lý kế hoạch, giáo án, chấm ăn và theo dõi sức khỏe của trẻ...

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

5. Công tác truyền thông

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non Hoa Ban, zalo nhóm, lớp), các tin bài trên cổng thông tin điện tử của ngành, thông qua website trường: <https://mnhoaban.dienbienphu.edu.vn/>
Trên đây là báo cáo thường niên theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày

03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của trường Mầm non Hoa Ban đến ngày 12 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Tập thể CBGVNV (để biết);
- Website nhà trường;
- Lưu: HSCV, VT.

**T/M NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Thị Lợi

